

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/DS-PT.

Ngày: 03/6/2020.

V/v “Tranh chấp dân sự
Chia thừa kế”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy.

Các Thẩm phán:

Ông Sỹ Danh Đạt.

Ông Đình Chí Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp: Bà Nguyễn Bạch Nga - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong các ngày 04, 21, 29/5 và 03/6/2020 tại Trụ sở tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 462/2019/TLPT-DS ngày 11 tháng 12 năm 2019 về “Tranh chấp dân sự - chia thừa kế”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 64/2019/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh bị kháng cáo;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 32/2020/QĐ-PT ngày 10 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn:

1/ Huỳnh Thanh V2, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số A, đường A, khóm A, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2/ Huỳnh Thanh T2, sinh năm 1954 (chết ngày 21/02/2019).

Địa chỉ: Số nhà A, đường A, khóm 1, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Huỳnh Thanh T2:

Huỳnh Thanh T3, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Số nhà A, đường A, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Huỳnh Thanh H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số A, A, Phường 2, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3/ Huỳnh Hoàng H2, sinh ngày 08/8/2009.

Người đại diện theo pháp luật của Huỳnh Hoàng H2: Bà Võ Thị C2, sinh năm 1966 (mẹ ruột). Cùng địa chỉ: Số nhà A, đường A, khóm 1, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4/ Huỳnh Thị Diễm T3, sinh năm 1967.

5/ Huỳnh Bùi Chí T, sinh năm 1977.

6/ Huỳnh Bùi Thanh T, sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Số nhà A, đường A, khóm 6, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

7/ Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số nhà A, đường A, khóm 1, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

8/ Huỳnh Thanh H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Số nhà A, đường A, khóm 6, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

9/ Huỳnh Thị L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số A, tổ A, ấp 2, xã Mỹ Ngãi, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh T, Huỳnh Thị Kim L, Huỳnh Thanh H, Huỳnh Thanh T3, Huỳnh Thanh H là: Ông Huỳnh Thanh V2 theo văn bản ủy quyền ngày 14/12/2019

- *Bị đơn:* Huỳnh Thanh P3, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Số 19/13, đường 30/4, tổ 1, khóm 1, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Huỳnh Thanh Phương D, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số A, A, Phường 1, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang.

2/ Huỳnh Thanh P, sinh năm 1967.

3/ Huỳnh Thanh V, sinh năm 1969.

4/ Huỳnh Ngọc B, sinh năm 1971.

5/ Phan Thị Minh Ý, sinh năm 1979

6/ Huỳnh Minh K, sinh năm 2005.

7/ Huỳnh Minh T, sinh năm 1999.

8/ Huỳnh Minh A, sinh năm 2013.

Người đại diện theo pháp luật của Huỳnh Minh K, Huỳnh Minh A: Huỳnh Thanh P, sinh năm 1967 (cha ruột).

9/ Trần Thị L, sinh năm 1972.

10/ Huỳnh Thư T, sinh năm 1999.

11/ Huỳnh Anh T, sinh năm 2010.

Người đại diện theo pháp luật của Huỳnh Anh Thư: Ông Huỳnh Thanh V, sinh năm 1969.

Cùng địa chỉ: Số nhà A, đường A, tổ 1, khóm 1, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện ủy quyền của bà Huỳnh Thanh P3, bà Huỳnh Thanh Phương D, ông Huỳnh Thanh P, ông Huỳnh Thanh V, Huỳnh Ngọc B, bà Phan Thị Minh Ý: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1973, địa chỉ: Số A, đường A, khu phố 1, phường 5, thị

xã Gò Công tỉnh Tiền Giang (văn bản ủy quyền ngày 17/12/2019).

12/ Bùi Thị C, sinh năm 1934.

Địa chỉ: Số nhà A, đường A, khóm 6, phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

13/ Võ Thị C2, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số nhà A, đường A, khóm 1, Phường 4, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà C2 là: Ông Huỳnh Thanh V2 (theo văn bản ủy quyền ngày 14/12/2019).

3. Người kháng cáo bà Huỳnh Thanh P3, là bị đơn của vụ án.

(Ông V2, ông Tài, bà Cúc có mặt tại phiên tòa; anh P đại diện theo pháp luật của Huỳnh Minh K và Huỳnh Minh A, anh V đại diện theo pháp luật của Huỳnh Anh T, chị L, chị T, chị T có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và quá trình giải quyết vụ án, các nguyên đơn trình bày: Nguồn gốc phần đất đang tranh chấp là của Nhà nước chế độ cũ cho cụ ông Huỳnh Văn Đình và cụ bà Nguyễn Thị Phẩm thuê năm 1974, có làm hợp đồng thuê (bà P3 đang còn giữ hợp đồng), mục đích thuê để bán hủ tiếu. Năm 1974, Nhà nước thời bấy giờ cho cất nhà theo bản vẽ đã quy hoạch. Sau năm 1975, gia đình có đăng ký hộ khẩu, địa chỉ: Kios số 08, đường Trưng Vương (hiện nay là đường Hai Bà Trưng), Khu phố 2, huyện Cao Lãnh (nay là thành phố Cao Lãnh), tỉnh Sa Đéc, trong hộ có hai người là Huỳnh Văn Đình và cháu ngoại Huỳnh Thanh Hà.

Sau đó, gia đình ngưng bán hủ tiếu do cụ Đình lớn tuổi. Năm 1980, bà P3 nhờ anh, chị em nói giúp để cụ Đình cho bà mượn Kios số 08 nói trên để bán hủ tiếu nuôi con ăn học. Ông T2 trực tiếp hỏi cụ Đình cho mượn Kios để ông T2 bán hủ tiếu và được cụ Đình đồng ý nhưng thực tế ông T2 hỏi mượn Kios cho bà P3 bán hủ tiếu nuôi con ăn học, cụ Đình và bà Hà vẫn sống tại Kios số 08 nói trên. Riêng bà P3 thì ban ngày bán hủ tiếu, ban đêm về nhà chính tại phường 1, thành phố Cao Lãnh sinh sống và nghỉ ngơi. Ngày 15/3/1982, cụ Đình chết, bà Hà về nhà chính của cụ Phẩm ở phường 4 sinh sống, bà P3 vẫn tiếp tục bán hủ tiếu tại Kios nói trên và dần dần chuyển hộ khẩu về nơi này sinh sống nhưng không nhớ năm nào. Ngày 21/3/1982, anh, chị, em trong gia đình họp mặt để phân chia tài sản là Kios nói trên vì đây là tài sản chung của anh, chị, em và các anh, chị, em thoả thuận khi nào bán được Kios thì chia đều có các anh, chị, em mỗi người một phần làm vốn và một phần nuôi mẹ già đang bệnh nằm liệt giường. Ngày 21/5/1983, cụ Nguyễn Thị Phẩm chết, Kios chưa bán được, gia đình bà P3 gặp khó khăn nhiều hơn, chồng bà P3 bị bệnh nan y và chết ngày 13/01/1984. Vì vậy, anh, em để cho bà P3 tiếp tục ở bán hủ tiếu tại Kios nói trên. Đến ngày 31/12/2004, Ủy ban nhân dân thị xã Cao Lãnh ban hành Quyết định số 1460/QĐ-UB về việc giải tỏa đền bù đất đai, vật kiến trúc và tài sản trên đất của kios 08 tại đường Hai Bà Trưng, Phường 2, thị xã Cao Lãnh nhưng bà P3 không cho anh, em trong gia đình biết. Năm 2000, anh Bảo là con của bà P3 đến nhờ ông V2 và ông T2 ủy quyền cho anh Bảo đăng ký kinh doanh (bán hủ tiếu) tại Kios số 08. Khi đó, ông V2 và ông T2 cùng ký giấy ủy quyền cho anh Bảo, có UBND phường 4 xác

nhận, thời hạn ủy quyền là 01 năm. Từ đó về sau, anh Bảo và những người trong gia đình bà P3 đều không đến nhờ ủy quyền đăng ký kinh doanh nữa. Ngày 17-19/5/2017, Kios đập vỡ thì anh, em trong gia đình mới biết được bà P3 đã nhận tiền bồi thường của Nhà nước và nhận 02 nền tái định cư nhưng bà P3 không thông báo cho anh, em biết.

Nay các nguyên đơn yêu cầu bà Huỳnh Thanh P3 và các thành viên trong hộ bà P3 chia tài sản thừa kế theo pháp luật đối với số tiền 1.745.892.677 đồng trừ tiền hỗ trợ đời sống 32.000.000 đồng, còn lại 1.713.892.677 đồng, mỗi người 1/8, thành tiền là 244.831.811 đồng và 1/8 giá trị 02 nền nhà tái định cư theo quyết định số 124/QĐ-UBND thành phố Cao Lãnh ngày 09/6/2011; 01 nền số 71 thửa 157, tờ bản đồ số 27, khu tái định cư phường 1; 01 nền bán tái định cư theo quyết định số 16/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh ngày 20/4/2017; nền số 73 khu dân cư chợ thành phố Cao Lãnh thuộc phường 2 và phường 3, thành phố Cao Lãnh, sau khi đã trừ đi số tiền trả cho Nhà nước; ông V2, bà Hà yêu cầu nhận 02 nền tái định cư và có nghĩa vụ trả giá trị cho các kỹ phần khác, trong đó có 01 phần của bà P3, 06 phần còn lại của các nguyên đơn tự nguyện chia làm 07 phần trong đó 06 phần cho 06 anh, chị, em ruột và 01 phần thờ cúng, tôn tạo khu mộ; hiện nay bà P3 đang quản lý số tiền bồi thường và đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với nền nhà tái định cư.

Ngoài ra, ông Huỳnh Thanh V2 khởi kiện yêu cầu bà Huỳnh Thanh P3 và các thành viên trong hộ bà P3 chia di sản thừa kế theo pháp luật đối với số tiền 40.423.000 đồng, ông V2 yêu cầu chia đều cho 07 phần, ông được sở hữu số tiền là 5.774.000 đồng.

Tại các văn bản ghi ý kiến, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện cho bị đơn, người có liên quan trình bày: Nguồn gốc phần đất đang tranh chấp là Kios số 08, đường Trưng Vương (hiện nay là đường Hai Bà Trưng) của Nhà nước chế độ cũ cho cụ ông Huỳnh Văn Đình thuê năm 1974, thời hạn thuê là 03 năm, mục đích thuê để bán hủ tiếu, do bà P3 trực tiếp đứng bán và Nhà nước yêu cầu người thuê đất phải xây dựng theo bản vẽ, thiết kế làm khu ăn uống của địa phương. Do cụ Đình không có tiền nên bà P3 mượn tiền của mẹ chồng và chú chồng để xây dựng Kios. Sau đó, bà P3 trả nợ dần cho đến khi hết nợ. Sau năm 1975, gia đình bà P3 ngưng bán hủ tiếu do trật tự địa phương chưa ổn định. Đến năm 1979, bà P3 tiếp tục bán hủ tiếu và gia đình sinh sống tại Kios nói trên, cụ Đình về nhà chính để sinh sống. Quá trình sử dụng, bà P3 có sửa chữa, cải tạo nhà nhưng không biết số tiền cụ thể là bao nhiêu, không nhớ năm nào. Gia đình bà P3 đã đăng ký hộ khẩu nói trên từ trước năm 1975 đến khi có quyết định thu hồi đất. Quá trình sống chung với cụ Đình, bà P3 bán hủ tiếu lấy tiền nuôi cụ Đình và cụ Phẩm, những người con trai của cụ Đình và cụ Phẩm như ông Hướng, ông Hoàng, ông Hiệp ra bắc tập kết, ông V2 và ông T2 sống chung với cha mẹ và đi học. Bà P3 sử dụng đất liên tục từ trước năm 1975. Đến năm 2004, Ủy ban nhân dân thị xã Cao Lãnh ban hành Quyết định số 1460/QĐ-UB về việc giải tỏa đền bù vật kiến trúc và tài sản trên đất của Kios tại đường Hai Bà Trưng, Phường 2, thị xã Cao Lãnh, gia đình bà P3 không đồng ý nên tiếp tục khiếu nại đến năm 2017 mới thống nhất kết quả bồi thường, đã nhận tiền xong nên Nhà nước tiến hành đập vỡ Kios số 08 nói trên và các nguyên đơn khởi kiện chia thừa kế. Nay bà P3 và các con của bà P3 không đồng ý yêu cầu chia thừa kế của các nguyên đơn về việc yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với số tiền đền bù đất, vật

kiến trúc, tài sản trên đất, hỗ trợ di dời và tiền lãi từ năm 2004 đến năm 2017, số tiền 1.746.368.000 đồng.

Đối với nền nhà tái định cư số 71 thửa 157, tờ bản đồ số 27, khu tái định cư phường 1 và nền số 73 khu dân cư chợ thành phố Cao Lãnh thuộc phường 2 và phường 3, thành phố Cao Lãnh, bà P3 đã trả tiền cho Nhà nước xong, số tiền khoảng 900.000.000 đồng. Nay bà P3 và các con của bà P3 không đồng ý yêu cầu chia thừa kế của các nguyên đơn yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật đối với 02 nền nhà nói trên.

* Tại quyết định bản án sơ thẩm số 64/2019/DS - ST, ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.

Các nguyên đơn được chia thừa kế di sản của cụ Huỳnh Văn Đình và cụ Nguyễn Thị Phẩm, số tiền cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Thanh V2 được chia số tiền là 417.524.737 đồng

Chị Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh Tân được chia số tiền 208.762.368 đồng.

Huỳnh Thị Kim Lang, Huỳnh Thanh Hà được chia số tiền 208.762.368 đồng.

Huỳnh Hoàng H2 (có bà Võ Thị C2 đại diện theo pháp luật) được chia số tiền 208.762.368 đồng;

Huỳnh Thị Loan được chia số tiền 208.762.368 đồng;

Huỳnh Thanh P3 được chia số tiền 243.556.100 đồng;

Huỳnh Thanh T3 và Huỳnh Thanh H được chia số tiền 208.762.368 đồng.

Buộc hộ bà Huỳnh Thanh P3 có trách nhiệm liên đới giao trả cho ông Huỳnh Thanh V2 số tiền là 417.524.737 đồng; Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh Tân số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Thị Kim Lang, Huỳnh Thanh Hà số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Hoàng H2 số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Thanh T3 và Huỳnh Thanh H số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Thị Loan số tiền 208.762.368 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu chia thừa kế của các nguyên đơn đối với nền nhà tái định cư gồm: Nền nhà số 71, thửa 157, tờ bản đồ số 27, diện tích 119m² tại Phường 1, thành phố Cao Lãnh; nền số 73, diện tích 75,1m² gồm 29,6m² thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 14 tại Phường 2 và diện tích 45,5m² thuộc thửa 448, tờ bản đồ số 14 tại Phường 3, tương ứng lô Act-4, khu dân cư Kênh chợ.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Huỳnh Thanh V2 về việc yêu cầu chia di sản thừa kế số tiền là 5.774.000 đồng .

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá là 8.491.000 đồng, do ông Huỳnh Thanh V2 đã tạm ứng và chi xong. Mỗi người phải chịu số tiền 1.213.000 đồng và có trách nhiệm trả cho ông V2. Cụ thể: Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh Tân có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng; Huỳnh Thị Kim Lang, Huỳnh Thanh Hà có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng; Huỳnh Hoàng H2 có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng; Huỳnh Thanh T3 và Huỳnh Thanh H có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng, Huỳnh Thị Loan có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng Huỳnh Thanh P3 có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng.

Án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như sau:

Ông Huỳnh Thanh V2 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Huỳnh Thanh V2 được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000061 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp.

Bà Huỳnh Thanh P3 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh Tân phải chịu 10.438.118 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000059 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp. Như vậy, chị Thúy, anh Thanh, anh Tân còn phải nộp số tiền 425.638 đồng.

Bà Huỳnh Thị Kim Lang được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Huỳnh Thanh Hà phải chịu 10.438.118 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000060 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp. Như vậy, bà Hà còn phải nộp số tiền 425.638 đồng.

Huỳnh Hoàng H2 (có bà Võ Thị C2 đại diện theo pháp luật) được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Huỳnh Hoàng H2 được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000065 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp.

Anh Huỳnh Thanh T3 và chị Huỳnh Thanh H (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Huỳnh Thanh T2) phải chịu 10.438.118 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000064 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Huỳnh Thanh T3 và chị Huỳnh Thanh H còn phải nộp số tiền 425.638 đồng.

Chị Huỳnh Thị Loan phải chịu 10.438.118 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.458.000 đồng, theo các biên lai thu số 0005090 ngày 22/11/2018 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp. Như vậy, chị Huỳnh Thị Loan còn phải nộp số tiền 4.980.118 đồng.

Trả cho ông Huỳnh Thanh V2, ông Huỳnh Thanh T2 (có anh Huỳnh Thanh T3 và chị Huỳnh Thanh H là người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng), Huỳnh Hoàng H2 (có bà Võ Thị C2 đại diện theo pháp luật), bà Huỳnh Thị Diễm Thúy, ông Huỳnh Bùi Chí Thanh, ông Huỳnh Bùi Thanh Tấn, bà Huỳnh Thị Kim Lang, Huỳnh Thanh Hà được nhận lại 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003492 ngày 23/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền và thời hạn kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/10/2019, bà Huỳnh Thanh P3 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu của các nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm người đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Thanh P3 vẫn giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu ý kiến: Xét kháng cáo của bà Huỳnh Thanh P3 là không có căn cứ; nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà P3; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu chứng cứ và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm; sau khi nghe ý kiến của các đương sự và quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của bà Huỳnh Thanh P3, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các nguyên đơn yêu cầu chia thừa kế đối với bà P3 về số tiền bồi thường 1.745.892.677 đồng mà bà P3 đang quản lý. Đây là số tiền mà bà P3 được Nhà nước chi trả bồi thường khi thu hồi, giải tỏa Kios số 08 đường Trung Vương (nay là đường Hai Bà Trưng), Khu phố 2, huyện Cao Lãnh (nay là thành phố Cao Lãnh), tỉnh Sa Đéc (nay là tỉnh Đồng Tháp), bao gồm cả đất và tài sản trên đất.

Căn cứ vào “Hợp đồng thuê mướn nền tại bờ sông Cao Lãnh để xây cất kiosque” ngày 18/4/1974, lời trình bày thống nhất giữa nguyên, bị đơn là các đồng thừa kế của ông Đình, bà Phẩm đều xác định và thừa nhận đây là tài sản của ông Đình, bà Phẩm trước đây.

Đối với bà P3 thì mặc dù thừa nhận là tài sản của cha mẹ nhưng nại ra rằng cha mẹ đã giao cho bà trực tiếp sử dụng, để bán hủ tiếu ngay từ sau khi thuê – năm 1974, đồng thời thuê sử dụng đất cũng do bà đóng, ngoài ra bà cũng có đăng ký hộ khẩu thường trú tại đây cho đến tại thời điểm đất bị thu hồi, quy hoạch, nên bà xác định phần đất và tài sản trên đất này đã thuộc quyền sử dụng, quyền sở hữu của bà; xét thấy lời trình bày này là không có căn cứ, bởi lẽ: việc sử dụng Kios của bà P3 và gia

đình bà P3 là do thỏa thuận trong gia đình, là do cha mẹ giao cho sử dụng; việc bà P3 có đóng thuế sử dụng đất không là căn cứ duy nhất để xác lập quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản trên đất, hơn nữa nó phù hợp với thực trạng về việc thu thuế quyền sử dụng đất từ trước đến nay, là cán bộ thu thuế thường chỉ thu người trực tiếp sử dụng đất và trong khi bà P3 cũng là người thân, là con của ông Đình, bà Phẩm; còn việc bà P3 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại đây thì đó cũng chỉ là thủ tục hành chính, về cư trú.

Đối với tài sản trên đất, thì bà P3 cũng thừa nhận sau khi thuê đất thì ông Đình cất nhà - Kios để bán hủ tiêu và do ông Đình cùng bà P3 ở, sử dụng bán hủ tiêu, tuy nhiên bà P3 cho rằng sau đó bà có sửa chữa, tu bổ lại Kios nhưng bà không xác định được cụ thể thời gian, chi phí là bao nhiêu cũng như không có tài liệu chứng cứ để chứng minh, nên xác định tại thời điểm thu hồi, quy hoạch thì tài sản trên đất vẫn là di sản của ông Đình, bà Phẩm là phù hợp.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử xác định số tiền bồi thường 1.745.892.677 đồng, sau khi trừ toàn bộ chi phí còn lại 1.704.892.677 đồng (do bà P3 quản lý) là di sản thừa kế của ông Đình, bà Phẩm và do ông Đình, bà Phẩm chết đều không để lại di chúc nên chia theo pháp luật, trong đó có chấp nhận sự tự nguyện của đương sự mà không làm thiệt hại đến quyền lợi của đương sự, hàng thừa kế còn lại, là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía bà P3 cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bà P3 là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà P3.

[2] Đối với yêu cầu của các nguyên đơn về việc yêu cầu chia thừa kế 02 nền nhà tái định cư theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 09/6/2011 Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 20/4/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh (giao nền số 71 thửa 157, tờ bản đồ số 27, khu tái định cư phường 1 và nền bán tái định cư số 73 khu dân cư chợ thành phố Cao Lãnh thuộc phường 2 và phường 3, thành phố Cao Lãnh) cho hộ bà P3, thì Hội đồng xét xử xét thấy, các nền nhà tái định cư này xuất phát từ chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với người sử dụng trên đất bị thu hồi, giải tỏa, là hộ bà P3, không phải là khoản bồi thường đối với phần đất bị thu hồi (di sản trong vụ án) nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định đây không phải là di sản thừa kế và không chấp nhận yêu cầu chia thừa kế này của các nguyên đơn là đúng pháp luật; nay các nguyên đơn cũng không có kháng cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu việc tuân thủ pháp luật từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đều thực hiện đúng quy định của pháp luật và đề xuất hướng giải quyết là không chấp nhận kháng cáo của bà P3, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét thấy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử bác toàn bộ kháng cáo của bà Huỳnh Thanh P3, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

[5] Do không được chấp nhận kháng cáo và Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, nên bà Huỳnh Thanh P3 phải chịu án phí phúc thẩm nhưng do bà P3 thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn xin miễn giảm nên bà P3 được miễn án phí phúc thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 148 và khoản 1, Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 612, 623, 649, 650, 651, 652 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 7 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Án lệ số 26/2018/AL năm 2018 của Tòa án nhân dân Tối cao.

- Không chấp nhận kháng cáo của bà Huỳnh Thanh P3.
- Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 64/2019/DS-ST ngày 26/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.
- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn.
- Các nguyên đơn được chia thừa kế di sản của cụ Huỳnh Văn Dinh và cụ Nguyễn Thị Phẩm, số tiền cụ thể như sau:
 - + Ông Huỳnh Thanh V2 được chia số tiền là 417.524.737 đồng.
 - + Chị Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh Tân được chia số tiền 208.762.368 đồng.
 - + Chị Huỳnh Thị Kim Lang và chị Huỳnh Thanh Hà được chia số tiền 208.762.368 đồng.
 - + Anh Huỳnh Hoàng H2 (có bà Võ Thị C2 đại diện theo pháp luật) được chia số tiền 208.762.368 đồng.
 - + Bà Huỳnh Thị Loan được chia số tiền 208.762.368 đồng.
 - + Bà Huỳnh Thanh P3 được chia số tiền 243.556.100 đồng.
 - + Anh Huỳnh Thanh T3 và chị Huỳnh Thanh H được chia số tiền 208.762.368 đồng.
- Buộc hộ bà Huỳnh Thanh P3 có trách nhiệm liên đới giao trả cho ông Huỳnh Thanh V2 số tiền là 417.524.737 đồng; Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh,

Huỳnh Bùi Thanh Tân số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Thị Kim Lang, Huỳnh Thanh Hà số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Hoàng H2 số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Thanh T3 và Huỳnh Thanh H số tiền 208.762.368 đồng; Huỳnh Thị Loan số tiền 208.762.368 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Không chấp nhận yêu cầu chia thừa kế của các nguyên đơn đối với các nền nhà tái định cư gồm: Nền nhà số 71, thửa 157, tờ bản đồ số 27, diện tích 119m² tại Phường 1, thành phố Cao Lãnh; nền số 73, diện tích 75,1m² gồm 29,6m² thuộc thửa 198, tờ bản đồ số 14 tại Phường 2 và diện tích 45,5m² thuộc thửa 448, tờ bản đồ số 14 tại Phường 3, tương ứng lô Act-4, khu dân cư Kênh chợ.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của ông Huỳnh Thanh V2 về việc yêu cầu chia di sản thừa kế số tiền là 5.774.000 đồng.

- Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá là 8.491.000 đồng, do ông Huỳnh Thanh V2 đã tạm ứng và chi xong. Mỗi người phải chịu số tiền 1.213.000 đồng và có trách nhiệm trả cho ông V2. Cụ thể: Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh Tân có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng; Huỳnh Thị Kim Lang, Huỳnh Thanh Hà có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng; Huỳnh Hoàng H2 có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng; Huỳnh Thanh T3 và Huỳnh Thanh H có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng, Huỳnh Thị Loan có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng, Huỳnh Thanh P3 có trách nhiệm trả lại cho ông V2 số tiền 1.213.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như sau:

- + Ông Huỳnh Thanh V2 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Huỳnh Thanh V2 được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000061 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

- + Bà Huỳnh Thanh P3 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Huỳnh Thị Diễm T3, Huỳnh Bùi Chí Thanh, Huỳnh Bùi Thanh Tân phải chịu 10.438.118 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000059 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp. Như vậy, chị Thúy, anh Thanh, anh Tân còn phải nộp số tiền 425.638 đồng.

+ Bà Huỳnh Thị Kim Lang được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Huỳnh Thanh Hà phải chịu 10.438.118 đồng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000060 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh Đồng Tháp. Như vậy, bà Hà còn phải nộp số tiền 425.638 đồng.

+ Huỳnh Hoàng H2 (có bà Võ Thị C2 đại diện theo pháp luật) được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Huỳnh Hoàng H2 được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000065 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

+ Anh Huỳnh Thanh T3 và chị Huỳnh Thanh H (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của Huỳnh Thanh T2) phải chịu 10.438.118 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.012.480 đồng, theo các biên lai thu số 0000064 ngày 27/11/2017 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Như vậy, anh Huỳnh Thanh T3 và chị Huỳnh Thanh H còn phải nộp số tiền 425.638 đồng.

+ Chị Huỳnh Thị Loan phải chịu 10.438.118 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.458.000 đồng, theo các biên lai thu số 0005059 ngày 22/11/2018 của chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh. Như vậy, chị Huỳnh Thị Loan còn phải nộp số tiền 4.980. 118 đồng.

+ Trả cho ông Huỳnh Thanh V2, ông Huỳnh Thanh T2 (có anh Huỳnh Thanh T3 và chị Huỳnh Thanh H là người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng), Huỳnh Hoàng H2 (có bà Võ Thị C2 đại diện theo pháp luật), bà Huỳnh Thị Diễm Thúy, ông Huỳnh Bùi Chí Thanh, ông Huỳnh Bùi Thanh Tấn, bà Huỳnh Thị Kim Lang, Huỳnh Thanh Hà được nhận lại 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003492 ngày 23/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Huỳnh Thanh P3 được miễn án phí phúc thẩm.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng GD&KT TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- TAND thành phố Cao Lãnh;
- Chi cục THADS thành phố Cao Lãnh;
- Đường sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Huỳnh Thị Hương Thủy